

Số:71 /BC-HĐND

Gia Lai, ngày 27 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

**Tình hình hoạt động của Ban Dân tộc HĐND tỉnh năm 2018,
phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2019
(Báo cáo tại Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện văn bản số 41/CT-HĐND, ngày 29 tháng 12 năm 2017 về chương trình công tác năm 2018 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021;

Ban Dân tộc HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Bảy về kết quả hoạt động năm 2018 và nhiệm vụ công tác năm 2019 của Ban như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2018

1. Về công tác tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp, thẩm tra dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh

- Công tác tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp: Thực hiện chương trình hoạt động của HĐND tỉnh năm 2018, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị các nội dung thuộc lĩnh vực chính sách dân tộc trình Kỳ họp thứ Sáu, thứ Bảy của HĐND tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác thẩm tra dự thảo nghị quyết và báo cáo của UBND tỉnh: Thực hiện nhiệm vụ của Ban Dân tộc HĐND tỉnh và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Dân tộc HĐND tỉnh chủ trì thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh về kết quả việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Năm, thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa XI; báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng, báo cáo năm 2018 của UBND tỉnh đối với việc thực hiện các chính sách đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ Sáu, thứ Bảy HĐND tỉnh khóa XI.

2. Hoạt động giám sát, khảo sát

Trong năm, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã tổ chức 07 đợt giám sát, khảo sát chuyên đề, bao gồm: Giám sát “Tình hình quản lý và sử dụng các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh”; giám sát “Việc thực hiện và hiệu quả của các chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh”; giám sát “Việc thực hiện các kiến nghị sau các đợt giám sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh năm 2016, 2017”; giám sát “Việc triển khai thực hiện chính sách pháp luật về trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh”; giám sát “Việc thực hiện tái định cư và các chế độ chính sách cho các hộ thuộc vùng dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh”; khảo sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Năm, HĐND tỉnh khóa XI”; khảo sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa XI”.

Nội dung, chương trình, kế hoạch, đề cương giám sát được chuẩn bị chu đáo và được gửi tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan theo đúng quy định. Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ngành có liên quan và Ban Dân tộc HĐND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành giám sát, khảo sát và đưa ra những đánh giá, kết luận, đề xuất kiến nghị có tính khả thi. Chương trình, nội dung giám sát được triển khai đúng kế hoạch, bảo đảm chất lượng và có sự kết hợp giữa giám sát trực tiếp, giám sát qua báo cáo và khảo sát thực tế.

Qua giám sát, khảo sát Ban đánh giá những kết quả đạt được, làm rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát; đồng thời, đề xuất 61 kiến nghị đến các cấp, các ngành liên quan và địa phương xem xét (trong đó: Trung ương 08 kiến nghị; UBND tỉnh: 19 kiến nghị; các sở, ngành: 09 kiến nghị; các địa phương: 22 kiến nghị, kiến nghị với Công ty thủy điện An Khê – Ka Nak: 03 kiến nghị). Các kiến nghị sau giám sát đều phù hợp với tình hình thực tế, xác đáng, có tính chất xây dựng. UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ngành, chính quyền địa phương các huyện, thị xã, thành phố nhằm khắc phục những hạn chế, thiếu sót đã được Ban có ý kiến sau mỗi đợt giám sát: Văn bản 361/UBND-NL ngày 27 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn rà soát, giải trình cụ thể và tham mưu cho UBND tỉnh các đề xuất triển khai các kiến nghị tại báo cáo giám sát “*Tình hình quản lý và sử dụng các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh*”; Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn cũng đã ban hành văn bản số 285/SNNPTNT-CCTL đề nghị Chi cục thủy lợi và UBND các huyện, thị xã triển khai, thực hiện kiến nghị đề xuất của Ban Dân tộc HĐND tỉnh tại báo cáo giám sát “*Tình hình quản lý và sử dụng các công trình nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh*”; văn bản số 1352/UBND-KTTH ngày 22 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát “*Việc thực hiện và hiệu quả của các chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh*”; văn bản số 2206/UBND-NC ngày 05/10/2018 “*về việc tiếp thu, khắc phục những tồn tại, hạn chế và các kiến nghị qua đợt giám sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh*” Vì vậy, chất lượng giám sát, khảo sát được nâng lên, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ngày càng tốt hơn, hạn chế những thiếu sót trong quá trình thực thi công vụ, góp phần nâng cao trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp các tổ chức, cá nhân.

Ngoài ra, Lãnh đạo Ban đã tham gia cùng Đoàn giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh về “*Việc thực hiện các kiến nghị sau các đợt giám sát của HĐND, Thường trực HĐND năm 2016, 2017*”; giám sát “*Kết quả, hiệu quả hoạt động của các đơn vị quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh*”; giám sát “*Hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã (theo Luật Hợp tác xã năm 2012) trên địa bàn tỉnh*”; giám sát “*Việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2015, 2016 và Thanh tra Chính phủ năm 2014 đối với các đơn vị có liên quan tại tỉnh Gia Lai*”. Tham gia giám sát với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về “*Việc thực hiện Quyết định số 293/QĐ - TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo*”... và tham gia giám sát, khảo sát với các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại

biểu HĐND tỉnh.

3. Thực hiện chương trình phối hợp giữa Ban Dân tộc HĐND tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh

Ban Dân tộc HĐND tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh đã ký kết và ban hành Quy chế số 102/QCPH/BĐT-BDTHĐND ngày 01/03/2017 về phối hợp công tác giữa Ban Dân tộc HĐND tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh giai đoạn 2017-2021. Trong năm 2018, Ban Dân tộc tỉnh tham gia đầy đủ cùng các Đoàn giám sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh, Lãnh đạo Ban Dân tộc HĐND tỉnh tham gia các đợt kiểm tra do Ban Dân tộc tỉnh tổ chức; việc trao đổi thông tin về các chính sách liên quan đến lĩnh vực dân tộc giữa hai Ban thường xuyên, thuận lợi.

4. Hoạt động khác

- Ban đã ban hành một số văn bản để nắm bắt kịp thời một số vấn đề báo chí, cử tri, dư luận quan tâm như đề nghị UBND huyện Krông Pa báo cáo nội dung bài báo phản ánh tình trạng tín dụng đen trên địa bàn 02 xã Chư Gu và xã Chư Drăng huyện Krông Pa; đề nghị Ban Dân tộc tỉnh báo cáo tiến độ cấp muối Iốt cho các hộ dân năm 2017, 2018 trên địa bàn tỉnh; đề nghị Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo nội dung kiến nghị miễn đóng quỹ phòng, chống thiên tai của cử tri huyện Đak Pơ.

- Lãnh đạo Ban tham gia tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

- Các thành viên của Ban thực hiện tiếp xúc cử tri theo kế hoạch đã ban hành, nắm bắt các ý kiến, kiến nghị của cử tri, giải thích và vận động nhân dân thực hiện chủ trương chính sách, phát luật của Đảng, Nhà nước và nghị quyết do HĐND các cấp ban hành. Tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri chuyển đến các cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền.

- Tham gia Hội nghị Thường trực HĐND 12 tỉnh, thành phố Nam Trung Bộ và Tây Nguyên lần thứ 5, nhiệm kỳ 2016-2021 tại tỉnh Kon Tum.

- Tham gia Hội nghị giao ban Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố lần thứ Tư, thứ Năm; các phiên họp, các cuộc họp giao ban của Thường trực HĐND tỉnh; các cuộc họp do UBND tỉnh và các sở, ngành tổ chức.

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Trong năm, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và chương trình kế hoạch đề ra. Ngay từ cuối năm 2017, Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã ban hành kế hoạch công tác năm 2018 của Ban. Trong điều kiện đa số thành viên của Ban là đại biểu kiêm nhiệm, nhiều thành viên Ban giữ các chức vụ chủ chốt ở các sở, ban, ngành, địa phương nhưng với tinh thần, trách nhiệm trước nhân dân đã cố gắng sắp xếp công việc tham gia các hoạt động của Ban; trong quá trình giám sát, khảo sát, thẩm tra đã nghiên cứu đầy đủ các tài liệu, cung cấp nhiều thông tin, có trách nhiệm cao, đóng góp tích cực trong các cuộc họp và các hoạt động của Ban. Việc chọn các nội dung giám sát, khảo sát là những vấn đề được dư luận xã hội quan tâm phù hợp với tâm tư, nguyện vọng của nhân dân trong tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực và tính thực tiễn giám sát, khảo sát của Ban. Sau khi giám sát, khảo sát Ban đã đưa ra những kiến nghị xác đáng, phù hợp được UBND, các sở, ngành, các đơn vị chịu sự giám sát đồng tình, từ đó có giải pháp điều chỉnh, khắc phục. Các thành viên của Ban thường xuyên đi cơ sở, tiếp xúc trực

tiếp với cử tri, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của cử tri để phản ánh kịp thời với HĐND tỉnh.

Trong năm, Ban đã triển khai 07 đợt giám sát, khảo sát. Trong đó có 04 đợt giám sát, khảo sát phát sinh ngoài kế hoạch do ý kiến cử tri, dư luận xã hội quan tâm và được Thường trực HĐND tỉnh phân công gồm: giám sát “Việc thực hiện các kiến nghị sau các đợt giám sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh năm 2016, 2017”; “Việc thực hiện tái định cư và các chế độ chính sách cho các hộ thuộc vùng dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh”; khảo sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Năm, HĐND tỉnh khóa XI”; khảo sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa XI”.

2. Hạn chế

Các thành viên của Ban Dân tộc HĐND tỉnh giữ các chức vụ chủ chốt ở các sở, ban, ngành, địa phương nên việc bố trí thời gian tham gia các đợt giám sát, khảo sát của Ban chưa đầy đủ, liên tục.

Một số địa phương, đơn vị gửi báo cáo về chậm so với yêu cầu hoặc không gửi báo cáo nên khó khăn cho công tác chuẩn bị, tổng hợp của Đoàn trước khi thực hiện nhiệm vụ giám sát, khảo sát.

Trong năm, Ban còn 01 kế hoạch khảo sát “tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh” chưa thực hiện được do phát sinh nhiều nhiệm vụ nên Ban chuyển sang năm 2019.

III. Nhiệm vụ công tác năm 2019

1. Trên cơ sở Chương trình hoạt động giám sát của HĐND tỉnh năm 2019, Ban Dân tộc HĐND tỉnh tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức giám sát, khảo sát năm 2019.

2. Theo dõi kết quả giải quyết việc thực hiện những nội dung kiến nghị của Ban; giám sát, khảo sát theo chương trình kế hoạch của Ban và những vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

3. Thực hiện thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND tỉnh năm 2019 do Thường trực HĐND tỉnh phân công.

4. Thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Ban Dân tộc HĐND tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh.

5. Tham gia tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh theo đúng quy định.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Thường trực HĐND tỉnh phân công.

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động năm 2018, nhiệm vụ công tác năm 2019 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh trình Kỳ họp thứ Bảy HĐND tỉnh khóa XI./.

Noi nhận:

- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT-DT.

TM. BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH

KỶ TRƯỞNG BAN
PHÓ KỶ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Hữu Chí